

Bản án số: **04/2019/HS-ST**

Ngày: 26/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Toại;

Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên Tòa: Ông Bùi Thái Dương – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Trần Hoài Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Lưu Hoàng L, sinh năm: 1960; Tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Lưu Văn H; Sinh năm: 1929 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ; sinh năm: 1939; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23 ngày 02/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 02/11/2018 đến ngày 02/02/2019.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn V:

Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1956. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Ông M là cha ruột của người bị hại Nguyễn Văn V (đã chết), được những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất ủy quyền làm người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Ái H**, sinh năm: 1994 *(Có mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người làm chứng:

Anh **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 1986. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm 17/10/2018, Lưu Hoàng L điều khiển xe ô tô biển số 63C-035.03 đi từ thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang về xã T, huyện B. Đến khoảng 23 giờ 35 phút cùng ngày, L điều khiển xe lưu thông trên quốc lộ 57B đến khu vực ấp T, xã Đ, huyện B thì nhìn thấy xe mô tô biển số 71V1-0036 do Nguyễn Văn V; Sinh năm: 1987; đăng ký thường trú: ấp A, xã P, huyện B điều khiển chở sau Nguyễn Ái H; Sinh năm: 1994; Đăng ký thường trú: ấp G, xã P, huyện B đang lưu thông theo hướng ngược lại. Khi còn cách xe của anh L khoảng 30 mét, L thấy V điều khiển xe đi qua phần đường bên phải theo hướng lưu thông của L nên L điều khiển xe ô tô 63C-035.03 đi qua phần đường bên trái theo hướng lưu thông của L để tránh xe V, nhưng khi đến gần xe của L thì V điều khiển xe mô tô trở lại phần đường bên phải theo hướng lưu thông của V nên phần đầu xe mô tô của V va chạm vào phần bên trái đầu xe ô tô 63C-035.03 gây tai nạn làm cho H bị gãy chân trái, V bị thương tích nặng được người dân đưa đi cấp cứu nhưng V đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 170/TT ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn V là do đa chấn thương vùng bụng dẫn đến suy tuần hoàn cấp.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 63C-035.03 và xe mô tô biển số 71V1-0036 nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ xã T đi xã Lộc Thuận (hướng lưu thông của xe mô tô 71V1-0036 do V điều khiển), tâm khu vực va chạm cách mép đường bên phải là 2,1m (mặt đường rộng 06 mét). Ngoài ra quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ

quan điều tra còn tạm giữ xe ô tô biển số 63C-035.03 và xe mô tô biển số 71V1-0036 để phục vụ điều tra.

Ngay sau khi tai nạn xảy ra lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện B đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Lưu Hoàng L, kết quả đo được nồng độ cồn trong hơi thở của L là 0,00mg/l; Tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn V kết quả là 105.5mg/dl, nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Ái H là 85.3 mg/dl

Ngày 20/12/2018 cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả lại cho Lưu Hoàng L một xe ô tô biển số 63C-035.03, trả lại cho anh Nguyễn Thanh T một xe mô tô biển số 71V1-0036. Quá trình điều tra anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu bồi thường thiệt gì đối với thiệt hại của xe mô tô 71V1-0036.

Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án bị cáo Lưu Hoàng L đã bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1956 là cha ruột của anh Nguyễn Văn V và là người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 100.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo Lưu Hoàng L cũng đã bồi thường thiệt hại tiền điều trị cho anh Nguyễn Ái H số tiền 15.000.000 đồng. Anh Nguyễn Ái H từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Hành vi của Lưu Hoàng L điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; gây tai nạn giao thông làm cho V tử vong, đây là hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người, theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 của Bộ Công an – Bộ Quốc phòng – Bộ Tư pháp – Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Lưu Hoàng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Hoàng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

- Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lưu Hoàng L mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm.

- Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan đã tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho ông M, 15.000.000 đồng cho anh H, nghi nhận người đại diện hợp pháp của người bị hại, người liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo tự nguyện mua 01 hợp đồng bảo hiểm cho con của bị hại V trị giá mỗi năm 11 triệu đồng cho đến khi con của bị hại V đủ 18 tuổi.

Bị cáo Lưu Hoàng L khai: Bị cáo nhận tội, bị cáo điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định dẫn đến tai nạn giao thông làm cho anh V tử vong do đa chấn thương vùng bụng dẫn đến suy tuần hoàn cấp. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Văn M trình bày: Ông đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường của bị cáo L là 100.000.000 đồng, ông không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo ông xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Ái H đã nhận đủ tiền bồi thường điều trị là 15.000.000 đồng anh không có yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi đại diện hợp pháp của người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Hoàng L thừa nhận hành vi vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/10/2018, bị cáo điều khiển ô tô biển số 63C-035.03 lưu thông từ hướng Tiền Giang về xã T huyện B, tỉnh Bến Tre khi đi đến quốc lộ 57B thuộc ấp T, xã Đ, huyện B L điều khiển ô tô đi không đúng phần đường quy định gây tai nạn hậu quả làm cho anh V chết vào ngày 18/10/2019, anh Hữu bị thương tích nhẹ.

[3] Theo bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 170/TT ngày 24/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận anh Nguyễn Văn V chết do đa chấn thương vùng bụng dẫn đến suy tuần hoàn cấp.

[4] Biên bản đo nồng độ cồn có trong hơi thở lập lúc 00 giờ 09 phút ngày 18/10/2018 của Công an huyện Bình Đại đo được nồng độ cồn trong hơi thở của Lưu Hoàng L là 00 mg/1 lít khí thở. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn V là 105.5 mg/dl.

[5] Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản đánh giá sơ bộ hiện ngày 17, 18/10/2018 xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 63C-035.03 và xe mô tô biển số 71V1-0036 nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ xã T đi xã L (hướng lưu thông của xe mô tô 71V1-0036 do V điều khiển), tâm khu vực va chạm cách mép đường bên phải là 2,1m (mặt đường rộng 06 mét).

[6] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; điều khiển xe ô tô lưu thông không đúng phần đường quy định, gây ra tai nạn giao thông là đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ hậu quả làm cho anh V tử vong do đa chấn thương vùng bụng dẫn đến suy tuần hoàn cấp. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Khi phạm tội bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo hiểu được khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo hiểu rõ khi tham gia giao thông phải điều khiển phương tiện đi đúng phần đường quy định. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định*”, hành vi của bị cáo điều khiển phương tiện đi không đúng làn đường không đảm bảo an toàn giao

thông, gây ra tai nạn giao thông làm cho anh V tử vong là hậu quả nghiêm trọng; mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng đây là hậu quả nghiêm trọng làm chết một người theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 của Bộ Công an – Bộ Quốc phòng – Bộ Tư pháp – Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; người bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quá định. Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có việc làm ổn định, bản thân bị cáo tự cải tạo được nên xét thấy cần thiết áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời cũng phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự nước ta trong xử lý người phạm tội.

[10] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho ông M, 15.000.000 đồng cho anh H. Tại phiên tòa ông M và anh H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện mua một hợp đồng bảo hiểm cho con của người bị hại là cháu Nguyễn Duy L, sinh năm: 2014 trị giá mỗi năm 11.000.000 đồng cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi. Đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong nên không xét đến.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Hoàng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/02/2019.

Giao bị cáo Lưu Hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xét đến.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện bồi thường cho ông M số tiền 100.000.000 đồng (đã bồi thường xong), bồi thường cho anh H số tiền 15.000.000 đồng (đã bồi thường xong). Tại phiên tòa ông M và anh H không có yêu cầu gì thêm. Ghi nhận việc bị cáo tự nguyện mua một hợp đồng bảo hiểm cho con của người bị hại là cháu Nguyễn Duy L, sinh năm: 2014 trị giá mỗi năm 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lưu Hoàng L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Công An huyện Bình Đại;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại;
Người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Hữu Lương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Toại

Võ Thị Mai

Nguyễn Hữu L

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Toại

Võ Thị Mai

Nguyễn Hữu L

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu L

Võ Thị Mai – Trương Văn Săng

Trần Thị Mỹ Duyên